TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 9 - 2025
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Điệu

Bà Nguyễn Thị Thu Hà

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thanh Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1-Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngoan- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 224/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 70/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Phương A, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Tổ dân phố Bắc Vang, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Hoàng Phương A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Dương Quan (nay là

phường Thuỷ Nguyên) thành phố Hải Phòng vào năm 2021 và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau cưới vợ chồng chị sinh sống làm ăn tại phường Thuỷ Nguyên từ đó đến nay. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2023 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm không còn tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên to tiếng với nhau. Cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, chị và anh Trường đã sống ly nhau mỗi người một nơi từ tháng 10 năm 2023 đến nay. Nay chị Hiền khẳng định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ với nhau được nữa nên để giải phóng cho nhau, chị xin được ly hôn anh Trường.

Về con chung: Chị và anh Trường có 01 con chung, tên Nguyễn Hoàng Phúc, sinh ngày 19/12/2019. Hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung đảm bảo về mọi mặt. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị và anh Trường tự thoả thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Phương A trình bày chị và anh Trường không có nên không đề nghi Toà án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn T là bị đơn trong vụ án, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ 2 vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản gửi đến Tòa án ghi ý kiến trình bày quan điểm về việc chị Hoàng Phương A có đơn xin ly hôn.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán, đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định về ra Thông báo thụ lý vụ án, bảo đảm về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc lập hồ sơ vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, việc giao nộp và yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ, xác minh, cấp tống đạt và tổ chức phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã đảm bảo tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án; Điều 51, Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án đề nghị Hội đồng xét xử xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Hoàng Phương A được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Phương A trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Phúc, sinh ngày 19/12/2019. Đến khi con chung tên Nguyễn Hoàng Phúc đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Phương A phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Nguyên đơn Chị Hoàng Phương A có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Văn T. Anh Nguyễn Văn T là bị đơn có nơi cư trú tại phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố Tụng dân sự và Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 1-Hải Phòng.

- Nguyên đơn chị Hoàng Phương A, vắng mặt tại phiên toà có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn T vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Hoàng Phương A và anh Nguyễn Văn T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào bản tự khai của các đương sự, các chứng cứ tài liệu do đương sự giao nộp và tài liệu Toà án tiến hành xác minh tại địa phương. Xét, chị Hoàng Phương A và anh Nguyễn Văn T kết hôn năm 2021 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không còn tiếng nói chung và dẫn đến trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra xô xát. Mâu thuẫn vợ chồng mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Nay chị Phương Anh khẳng định vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ hạnh phúc được xin được ly hôn anh Trường. Quá trình giải quyết vụ việc Toà án đã triệu tập anh Nguyễn Văn T đến Toà án để giải quyết việc chị Hoàng Phương A có đơn xin ly hôn và đã ra thông báo hoà giải đến lần thứ 2 nhưng anh Trường đều vắng mặt. Điều đó thể hiện anh Trường không thiện trí hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Phương A và anh Trường đã trầm trọng không còn khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của cho chị Hoàng Phương A được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Phương A và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Phúc, sinh ngày 19/12/2019. Khi ly hôn chị Hoàng Phương A đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án anh Trường vắng mặt không có lý do và không có văn bản gửi đến Toà án trình bày quan điểm về con chung. Do vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung sau ly hôn, căn cứ theo Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử có thể giao cho chị Hoàng Phương A trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Phúc đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Phương A đề nghị để hai bên tự thoả thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung:

Chị Hoàng Phương A trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn là anh Nguyễn Văn T vắng mặt không có quan điểm trình bày về tài sản chung nên không đề cập giải quyết về tài sản chung trong vụ án này.

[6] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Phương A phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Phương A được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Phương A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Hoàng Phúc, sinh ngày 19/12/2019 đến khi con chung tên Nguyễn Hoàng Phúc đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Phương A phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010814, ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Phương A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1- HP
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- HP
- UBND phường Thuỷ Nguyên, Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự